CTCP Dicera Holdings (HSX: DC4)

FireAnt

Ngày 31/12/2025	10,400 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	-9.6%	-11.9%	-29.5%

ROE 2025: 17.2% | +/- YoY ▲ 1.2%

DT thuần Q4/25: 343 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 178 ▼ 34.2% | YoY ▲ 140 ▲ 68.9%

DT thuần 2025: 1,646 tỷ VNĐ | YoY ▲ 552 ▲ 50.4%

LN gộp Q4/25: 99.4 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 23.6 ▼ 19.2% | YoY ▲ 46.6 ▲ 88.2%

LN gộp 2025: 443 tỷ VNĐ | YoY ▲ 200 ▲ 82.5%

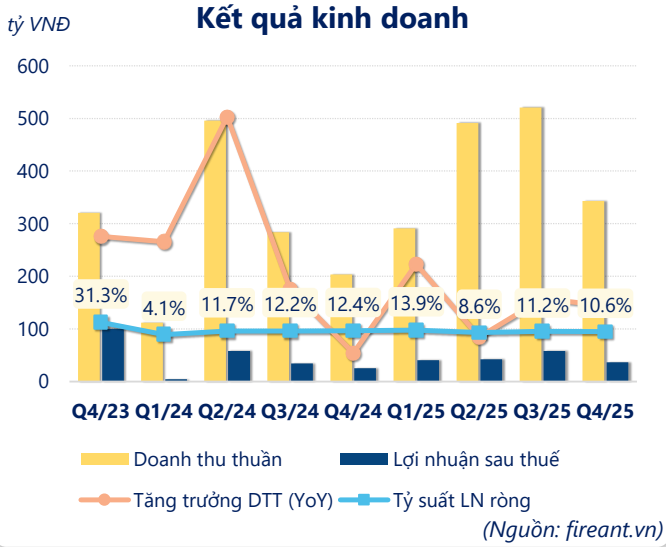
LN thuần Q4/25: 49.5 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 24.3 ▼ 33.0% | YoY ▲ 23.0 ▲ 86.7%

LN thuần 2025: 227 tỷ VNĐ | YoY ▲ 75.0 ▲ 49.8%

LN sau thuế Q4/25: 36.4 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 21.9 ▼ 37.5% | YoY ▲ 11.1 ▲ 44.1%

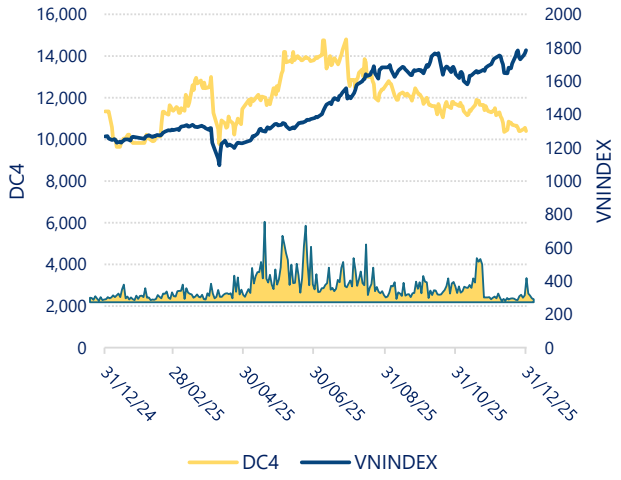
LN sau thuế 2025: 178 tỷ VNĐ | YoY ▲ 58.0 ▲ 47.5%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

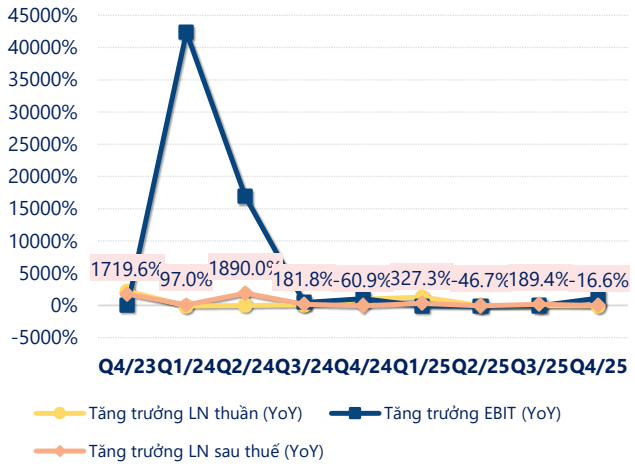


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Dicera Holdings (HSX: DC4)

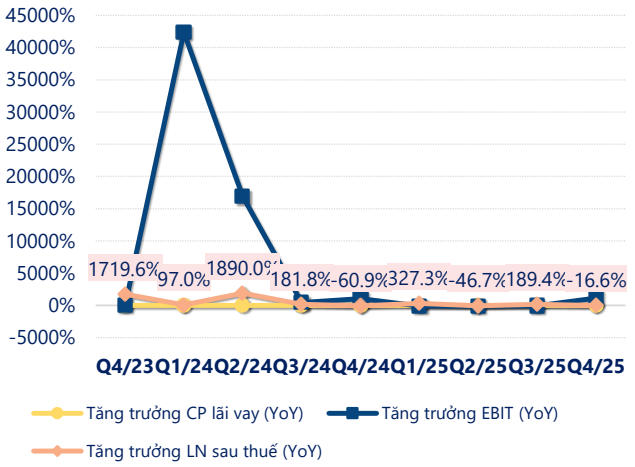
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



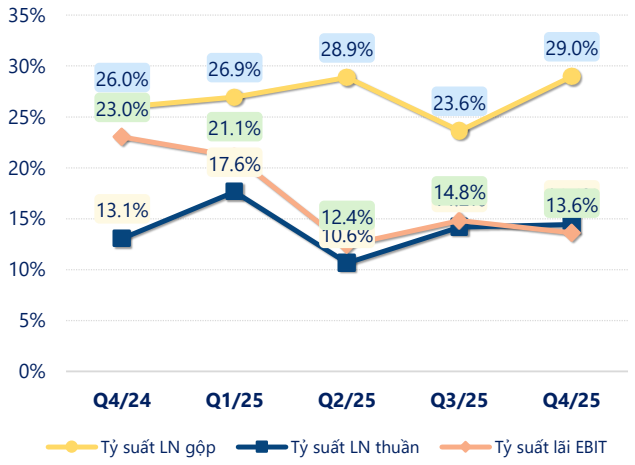
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



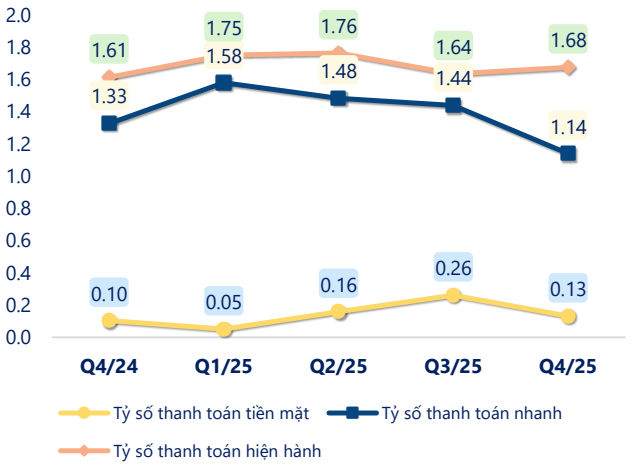
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



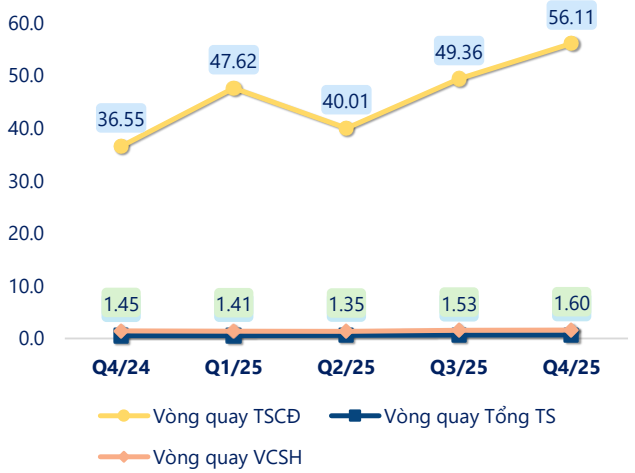
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



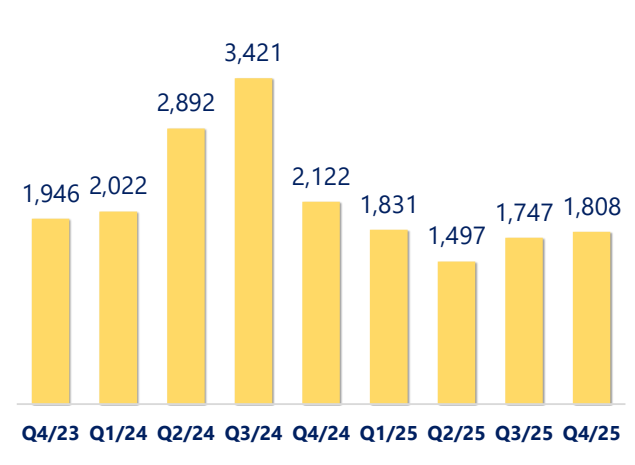
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

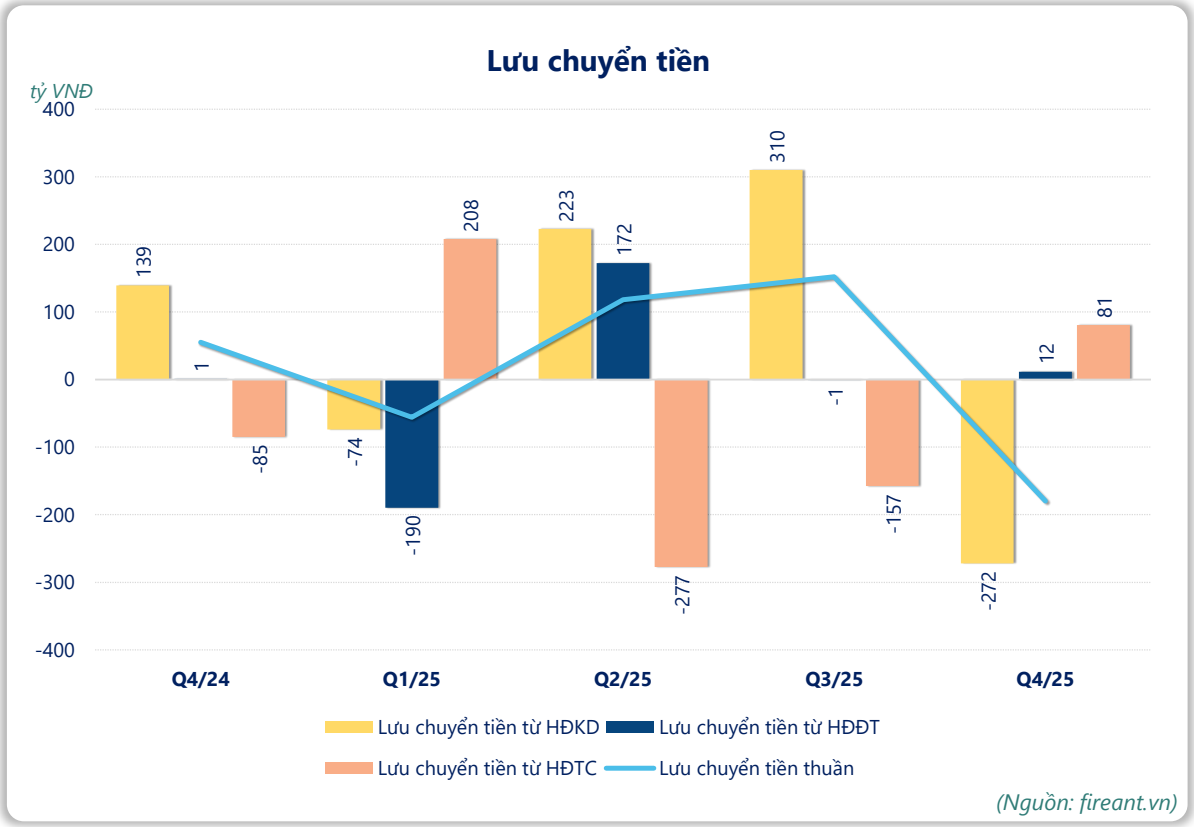


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Dicera Holdings (HSX: DC4)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**343**	**203**	**68.9%**	**1,646**	**1,094**	**50.4%**
Giá vốn hàng bán	244	151	61.3%	1,204	852	41.3%
Lợi nhuận gộp	99.4	52.8	88.2%	443	243	82.5%
Doanh thu HĐTC	4.27	1.33	221%	8.56	3.45	148%
Chi phí TC	0.82	15.2	-94.6%	23.1	37.7	-38.9%
Chi phí lãi vay	0	14.3	-100%	22.1	36.0	-38.7%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	43.3	10.9	297%	156	18.7	734%
Chi phí QLDN	**10.0**	**1.46**	**588%**	**45.5**	**38.1**	**19.3%**
LN thuần từ HĐKD	49.5	26.5	86.7%	227	152	49.8%
Lợi nhuận khác	**-2.79**	**5.91**	**-147%**	**-2.62**	**-1.40**	**-87.2%**
LN trước thuế	46.7	32.5	43.7%	224	150	49.5%
Lợi nhuận sau thuế	**36.4**	**25.3**	**44.1%**	**178**	**120**	**47.5%**
LNST của CĐ cty mẹ	**36.4**	**25.3**	**44.0%**	**178**	**121**	**47.2%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)